

Hà Nội, ngày....tháng năm 2019

BÁO CÁO
CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Kính thưa Quý cổ đông!

Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty Viglacera - CTCP xin báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2018 và kế hoạch SXKD, giải pháp trọng tâm năm 2019 của Tổng công ty Viglacera - CTCP với các nội dung như sau:

I. Đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2018

Năm 2018, bám sát các chủ trương, mục tiêu và các nhiệm vụ trọng tâm Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2018 được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Ban điều hành đã tập trung triển khai quyết liệt, linh hoạt các giải pháp trọng tâm trong hoạt động SXKD và tái cơ cấu. Kết quả hoạt động toàn Tổng công ty, đặc biệt của Công ty Mẹ - TCT đã hoàn thành kế hoạch các chỉ tiêu chính đặt ra, được thể hiện qua số liệu và đánh giá cụ thể như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty Mẹ (Theo kết quả đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC)

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH ĐHCĐ năm 2018	Thực hiện năm 2018	% KH ĐHCĐ
1. Lợi nhuận trước thuế				
+ Tổng công ty - CTCP (hợp nhất)	tr.đồng	950.000	846.848	89,1%
+ Công ty Mẹ	tr.đồng	600.000	607.607	101,3%
2. Tổng doanh thu				
+ Tổng công ty - CTCP (hợp nhất)	tr.đồng	9.100.000	8.812.096	96,8%
+ Công ty Mẹ	tr.đồng	3.900.000	3.134.932	80,4%
3. Thực hiện đầu tư công ty Mẹ	tr.đồng	2.000.000	2.526.000	126%
+ Lĩnh vực kinh doanh nhà	-	758.000	759.000	100%
+ Lĩnh vực đầu tư hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ KCN	-	627.000	1.180.000	188%
+ Lĩnh vực vật liệu	-	529.000	552.000	104%
+ Lĩnh vực nghiên cứu phát triển và đào tạo	-	86.000	35.000	40%
4. Tỷ lệ chia cổ tức (vốn điều lệ là 4.483,5 tỷ đồng)	%	9,5	10	105,3%

Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt **846,8 tỷ đồng**, trong đó: lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ đạt **607,6 tỷ đồng**, đạt 101,3% so với KH ĐHCĐ giao.

Doanh thu của Tổng công ty-CTCP và Công ty Mẹ chưa đạt được mục tiêu KH đặt ra xuất phát từ việc Tổng công ty đã chủ động giảm sản lượng các sản phẩm giá trị thấp, giá bán thấp; Thay vào đó là tập trung sản xuất các sản phẩm mẫu mã mới, chất lượng cao, giá bán cao nhằm duy trì và nâng cao tỷ suất lợi nhuận/doanh thu. Do đó, tỷ suất Lợi nhuận/Doanh thu Công ty mẹ đạt 19,4% (tăng 4,4% so với năm 2017), đảm bảo mục tiêu lợi nhuận và dự kiến tỷ lệ chia cổ tức năm 2018 là 10%, cao hơn 0,5% theo cam kết với Đại hội đồng cổ đông;

Tiếp tục thực hiện lành mạnh hóa tài chính tại Công ty Mẹ và các đơn vị theo lộ trình đặt ra với các giải pháp kiểm soát chặt chẽ hàng tồn kho, dư nợ phải thu, kiểm soát và kiểm kê định kỳ phòng ngừa thất thoát có thể xảy ra; tình hình tài chính của Công ty Mẹ năm 2018 luôn được cân đối, lành mạnh; sử dụng và bảo toàn vốn hiệu quả. Tại 31/12/2018, tổng tài sản của Công ty mẹ đạt 12.785,7 tỷ đồng, tăng 339,5 tỷ đồng so với 31/12/2017; Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu của Công ty mẹ

tại thời điểm 31/12/2018 đạt 1,11 lần, đảm bảo mức độ an toàn tài chính cao. Công ty mẹ tập trung sử dụng từ nguồn vốn phát hành tăng vốn điều lệ của Tổng công ty cho các dự án đầu tư phát triển theo kế hoạch; không tăng vay Ngân hàng, giảm sự phụ thuộc và chi phí tài chính từ vay ngân hàng.

2. Kết quả hoạt động các lĩnh vực của Tổng công ty

2.1. Lĩnh vực vật liệu

Năm 2018, tình hình cạnh tranh trong lĩnh vực VLXD ngày càng gay gắt, giá bán bình quân các sản phẩm thông thường giảm sâu (kính xây dựng giảm khoảng 20% so với kế hoạch, gạch ốp lát giảm khoảng 15% so với kế hoạch) cùng với biến động tăng của yếu tố đầu vào (như dầu FO, CNG, than, điện, đơn giá tiền lương cơ bản...) ảnh hưởng trực tiếp tới doanh thu, lợi nhuận của các nhóm sản phẩm.

Với chiến lược điều hành, tập trung vào các sản phẩm có hiệu quả tốt, chủ động cắt giảm sản lượng, doanh thu đối với các sản phẩm không hiệu quả (trong lĩnh vực gạch ốp lát, gạch ngói). Đồng thời, quyết liệt thực hiện các giải pháp tái cơ cấu mô hình quản trị, bán hàng, nhân sự nhằm tiết giảm chi phí. Đến quý IV/2018, sản xuất kinh doanh lĩnh vực vật liệu đã đạt được những kết quả khả quan, cơ bản đã kiểm soát tốt lượng tồn kho, lợi nhuận có tăng trưởng so với 9 tháng đầu năm.

Đánh giá kết quả lĩnh vực vật liệu xây dựng năm 2018, Lãi trước thuế đạt **450,3 tỷ đồng, đạt 109% KH**; Doanh thu đạt **7.679 tỷ đồng, đạt 109% KH**. Trong đó:

a- Nhóm kính: Lãi trước thuế 152,2 tỷ đồng, đạt 45% KH; Doanh thu đạt 2.472 tỷ đồng, đạt 91% KH. Năm 2018, so với kế hoạch, do giá bán giảm làm giảm lợi nhuận 167 tỷ đồng, do giá dầu FO tăng làm giảm lợi nhuận 33 tỷ đồng. Các đơn vị đã thực hiện các giải pháp để duy trì mục tiêu chất lượng, tỷ lệ thu hồi cùng với đầu tư nâng cao mức độ tự động hóa (đầu tư bổ sung robot bóc xếp sản phẩm, kiểm soát giảm tiêu hao nguyên nhiên liệu...) nhằm hạn chế các ảnh hưởng nêu trên.

b- Nhóm Sứ vệ sinh-sen vòi: Lãi trước thuế đạt 104,1 tỷ đồng, đạt 100,4% KH; Doanh thu đạt 2.160 tỷ đồng, đạt 94% KH. Nhóm đã tích cực triển khai chuyển đổi cơ cấu, mẫu mã sản phẩm theo nhu cầu thị trường và gia tăng sản phẩm bệt liền giá trị cao, giảm hao phí lao động và nguyên vật liệu trên cơ sở thực hiện đầu tư chiều sâu (robot, băng đờ rút áp lực cao và trung bình...), đảm bảo duy trì tỷ suất lợi nhuận/doanh thu.

c- Nhóm Gạch Ốp lát: Lãi trước thuế đạt 54,9 tỷ đồng, đạt 63% KH; Doanh thu đạt 5.170 tỷ đồng, đạt 92% KH. Với việc cạnh tranh gay gắt từ các đối thủ sản xuất trong nước và hàng nhập khẩu, dẫn tới giá bán các sản phẩm thông thường giảm sâu đến 15% so với KH, làm giảm lợi nhuận gần 50 tỷ đồng. Nhóm đã chủ động thực hiện rà soát lại quy trình sản xuất, điều chỉnh cơ cấu và phát triển các mẫu mã sản phẩm mới đáp ứng theo nhu cầu thị trường; hỗ trợ nhau trong đổi mới công nghệ, cùng với đầu tư chiều sâu, thuê chuyên gia tư vấn có năng lực để điều hành sản xuất, giảm chi phí bù đắp ảnh hưởng giảm lợi nhuận và doanh thu do các yếu tố ảnh hưởng nêu trên..

d- Nhóm gạch ngói đất sét nung: Lãi trước thuế đạt 155,2 tỷ đồng, đạt 82% KH; Doanh thu đạt 3.818 tỷ đồng, đạt 90% KH. Năm 2018, sức ép cạnh tranh của thị trường ngày càng gia tăng; đặc biệt đối với các đơn vị có tỷ trọng gạch xây cao, làm giảm lợi nhuận của các đơn vị trong năm 2018.

2.2. Lĩnh vực bất động sản: Kết quả SXKD lãi 420,6 tỷ đồng, đạt 111% KH; Doanh thu đạt 2.671 tỷ đồng, đạt 68% KH.

Với hướng đi đúng trong phát triển, mở rộng quỹ đất KCN, tập trung hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật và cho thuê KCN đã mang lại hiệu quả, lợi nhuận vượt 39% so với năm 2017; Theo đó, đã triển khai đầu tư hạ tầng kỹ thuật 120 ha KCN; thực hiện cho thuê được 102 ha; Tổng diện tích đất đã đầu tư hạ tầng còn lại chưa cho thuê khoảng 226 ha, Tổng quỹ đất KCN còn lại chưa khai thác khoảng 1.700 ha.

3. Hoạt động quản lý điều hành của Công ty Mẹ - Tổng công ty Viglacera – CTCP

3.1. Thực hiện đề án tái cơ cấu

- Thực hiện kiểm toán quyết toán giá trị phần vốn Nhà nước tại thời điểm CPH theo quyết định số 2254/QĐ-KTNN ngày 23/11/2018;

- Triển khai các bước chuyển sàn chứng khoán từ HNX sang HOSE (cổ phiếu VGC đã chính thức niêm yết tại HOSE từ ngày 29/05/2019);

- Thực hiện lộ trình tăng vốn, thoái vốn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua; Theo đó:

+ Hoàn thành tăng vốn tại các Công ty cổ phần: Kính Viglacera Đắp Cầu, Viglacera Hà Nội và Viglacera Vân Hải (giai đoạn 1); Đang triển khai việc tăng vốn theo chương trình ESOP tại Công ty CP Viglacera Thanh Trì và Công ty CP Viglacera Việt Trì, đảm bảo nguồn vốn cho đơn vị triển khai Dự án đầu tư và tái cơ cấu tài chính của đơn vị;

+ Đang triển khai các bước thoái 100% vốn tại các Công ty cổ phần: Viglacera Từ Liêm, Vinafacade, Viglacera Bá Hiến, Viglacera Hạ Long I, Viglacera Từ Sơn, Viglacera Hợp Thịnh và thoái vốn của Tổng công ty tại Công ty CP tư vấn Viglacera (từ 77% xuống 51%);

+ Đang chuẩn bị triển khai thủ tục tăng vốn tại Công ty CP Viglacera Vân Hải (giai đoạn 2) lên 300 tỷ, đồng thời giảm tỷ lệ sở hữu của Tổng Công ty xuống còn trên 50%.

- Tiếp tục triển khai các bước công việc để thoái vốn nhà nước tại Công ty Mẹ-TCT xuống 36% theo phương thức đấu giá công khai trên Sàn chứng khoán trong quý I/2019.

3.2. Công tác quản trị sản xuất, quản lý chất lượng và nghiên cứu phát triển

- Tập trung nâng cao năng suất lao động thông qua các giải pháp ứng dụng tiên bộ khoa học công nghệ, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, cơ giới hóa và tự động hóa; Đây là các giải pháp tối ưu để giảm chi phí sản xuất, nâng cao hiệu quả sử dụng nguyên nhiên vật liệu, bù đắp yếu tố giá đầu vào biến động tăng (như dầu FO, CNG, than, điện, đơn giá tiền lương cơ bản...), phát triển sản phẩm mới theo mục tiêu, kế hoạch năm 2018 đặt ra.

- Tập trung các nguồn lực cho công tác phát triển thị trường, định vị thương hiệu Viglacera tại thị trường trong nước và xuất khẩu. Đẩy mạnh công tác thiết kế mẫu mới, kiểm soát chất lượng để nâng cao năng lực cạnh tranh;

- Tiếp tục duy trì công tác kiểm tra đánh giá chất lượng sản phẩm, nguyên liệu đầu vào của Viện Nghiên cứu và Phát triển Viglacera với tất cả các lĩnh vực sản phẩm, có so sánh với TCVN, TCCS và các đối thủ để kịp thời có giải pháp khắc phục những tồn tại. Duy trì hoạt động của phòng thí nghiệm VILAS 582 theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2005 của Bộ Khoa học Công nghệ và phòng thí nghiệm LAS-XD 1446 theo quy định của Bộ Xây dựng.

3.3. Công tác đầu tư

(i) Lĩnh vực vật liệu, nghiên cứu phát triển:

- Hoàn thành Dự án Nhà máy sứ vệ sinh cao cấp tại Mỹ Xuân; Dự án KCN Bê tông khí; Khởi công Dự án Nhà máy kính nổi siêu trắng Phú Mỹ tại Vũng Tàu;

- Đầu tư ra nước ngoài tại Cuba: Ngày 24/04/2018, thành lập công ty liên doanh SANVIG-CTCP giữa Viglacera và Công ty Prodimat (thuộc tập đoàn VLXD Geicon - Cuba), tỷ lệ vốn góp của mỗi bên là 50/50. Hai bên đã hoàn thành báo cáo khả thi, đang tập trung tổ chức đấu thầu và thi công các gói thầu cải tạo, mua sắm thiết bị cho 2 Nhà máy sản xuất gạch lát Ceramic tại Santa Cruz và Nhà máy sản xuất sứ vệ sinh tại San Jose. Mục tiêu quý IV/2019 đưa hai nhà máy vào vận hành.

(ii) Lĩnh vực đầu tư kinh doanh nhà: Tập trung phát triển các dự án nhà ở xã hội để đáp ứng nhu cầu nhà ở xã hội hiện nay: Các dự án nhà ở xã hội tại KĐT Yên Phong, Khu Nhà ở xã hội 9,8ha Yên Phong - Bắc Ninh, Nhà ở công nhân tại các KCN Đồng Văn IV - Hà Nam, KCN Phú Hà - Phú Thọ; Chuẩn bị đầu tư tại KĐT mới Kim Chung (khởi công tháng 10/2018), KĐT Tiên Dương - Đông Anh;

(iii) Lĩnh vực đầu tư hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ KCN:

- Tập trung vào phát triển các khu công nghiệp đáp ứng nhu cầu của các doanh nghiệp FDI thu hút nguồn vốn đầu tư nước ngoài. Thi công hạ tầng kỹ thuật các KCN hiện có (Yên Phong mở rộng, Đồng Văn IV, Phú Hà, Đông Mai); đồng thời tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư các KCN mới để khởi công trong năm 2019 (KCN Yên Mỹ - Hưng Yên, Yên Phong IIC - Bắc Ninh và KCN Tiên Hải mở rộng - Thái Bình).

- Đầu tư ra nước ngoài tại Cuba: Ngày 24/07/2018, thành lập công ty ViMariel SA của Viglacera tại Cuba và là doanh nghiệp đầu tư hạ tầng 100% vốn nước ngoài đầu tiên tại Cuba. Ngày 28/11/2018, khởi công GĐ1 (156 ha) - dự án Khu kinh tế ViMariel tại Đặc khu phát triển Mariel (ZEDM) - Cuba (300 ha).

3.4. Công tác thị trường

- Triển khai PR, truyền thông, tập trung cho các dòng sản phẩm mới: Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, tham dự các hội chợ Vietbuild tại Hà Nội, TP HCM, Đà Nẵng; các hội chợ triển lãm tại nước ngoài Japan build - Nhật Bản, Korean build - Hàn Quốc, Fecons - Cuba; Thực hiện các hoạt động truyền thông online và các tạp chí Heritage, Heritage Japan, Kiến trúc...

- Duy trì công tác rà soát việc bảo hộ nhãn hiệu tại nước ngoài, bám sát tiến độ cấp giấy chứng nhận đăng ký bảo hộ tại các nước; Phối hợp các đơn vị, các cơ quan chức năng tìm và ngăn chặn hàng giả, hàng nhái thương hiệu Viglacera

3.5. Công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực

- Năm 2018, đã tuyển sinh và đào tạo hệ cao đẳng, tổ chức đào tạo được 257 học viên đạt 99% KH năm; Đào tạo 5.133 lượt học viên bồi dưỡng ngắn hạn (111 khóa), đạt 96% KH năm, trong đó 50 khóa đào tạo áp dụng Tiêu chuẩn kỹ năng nghề Quốc tế;

- Hợp tác với Trường Đại học Xây dựng tổ chức đào tạo Thạc sỹ - Kỹ sư VLXD; Tổ chức chương trình đào tạo và thực tập tốt nghiệp tại doanh nghiệp của TCT; Tổ chức lớp học chuyên ngành tự chọn về lĩnh vực VLXD của Tổng công ty cho sinh viên năm thứ 3 và năm thứ 4.

II. Kế hoạch SXKD năm 2019

1. Các chỉ tiêu chính Kế hoạch năm 2019 của Tổng công ty

Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2018	KH năm 2019	
			Giá trị	% TH 2018
1. Lợi nhuận trước thuế				
+ Tổng công ty-CTCP (hợp nhất)	tr.đồng	846.848	950.000	112,2%
+ Công ty Mẹ	tr.đồng	607.607	650.000	107,0%
2. Doanh thu				
+ Tổng công ty-CTCP (hợp nhất)	tr.đồng	8.812.096	9.300.000	105,5%
+ Công ty Mẹ (đã trừ doanh thu nội bộ)	tr.đồng	3.134.932	3.500.000	111,6%
3. Thực hiện đầu tư	tr. đồng	2.526.000	2.350.000	93%
+ Lĩnh vực đầu tư kinh doanh nhà	-	759.000	615.000	81%
+ Lĩnh vực đầu tư HTKT, dịch vụ KCN	-	1.180.000	1.645.000	139%
+ Lĩnh vực vật liệu	-	552.000	60.000	11%
+ Lĩnh vực nghiên cứu phát triển và đào tạo	-	35.000	30.000	86%
4. Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến (trên vốn điều lệ là 4.483,5 tỷ đồng)	%	10	10,5	105%

Các mục tiêu chính Kế hoạch SXKD của Tổng công ty năm 2019 như sau:

1. Hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019, với mục tiêu phấn đấu chỉ tiêu lợi nhuận của Công ty Mẹ tăng trưởng từ 7% trở lên so với thực hiện năm 2018, thực hiện chia cổ tức đạt 10,5%. Các chỉ tiêu về Doanh thu (hợp cộng) và Giá trị SXKD toàn TCT đạt 18.000-19.000 tỷ đồng, tăng trưởng 10% so với thực hiện năm 2018.

2. Điều hành quản lý Tổng công ty theo mô hình Công ty đại chúng thông qua các Quy chế quản trị tiệm cận với các doanh nghiệp có trình độ công nghệ sản xuất và quản trị hàng đầu trong nước và quốc tế; đáp ứng và tận dụng tối đa cơ hội hội nhập kinh tế quốc tế.

3. Thực hiện lộ trình thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty theo Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm trong năm 2019

2.1. Các nhiệm vụ trọng tâm

1. Nâng cao năng lực cạnh tranh các sản phẩm vật liệu xây dựng thị trường trong nước và quốc tế. Phát huy tối đa hiệu quả các nguồn lực hiện có về công nghệ, máy móc thiết bị, tài sản và con người để phát triển Tổng công ty thành doanh nghiệp hoạt động hiệu quả trong cả 2 lĩnh vực: sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng và đầu tư kinh doanh bất động sản;

2. Tập trung nâng cao năng suất lao động thông qua các giải pháp ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, cơ giới hóa và tự động hóa và cơ cấu lại mô hình tổ chức;

3. Tập trung triển khai Kế hoạch phát triển nguồn nhân lực để đáp ứng kế hoạch đầu tư phát triển năm 2019 của Tổng công ty và các năm tiếp theo;

4. Tập trung triển khai kế hoạch đầu tư phát triển để đảm bảo mục tiêu tốc độ tăng trưởng bền vững, với các dự án trọng điểm của Công ty Mẹ - TCT, công ty con và công ty liên kết được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua.

a- Lĩnh vực vật liệu và nghiên cứu phát triển:

*** Các dự án chuyển tiếp:**

- Dự án Nhà máy kính nổi siêu trắng Phú Mỹ (Giai đoạn 1), công suất 600 tấn/ngày (Công ty TNHH Kính nổi siêu trắng Phú Mỹ); dự kiến hoàn thành và đưa nhà máy vào vận hành trong quý IV/2019;

- Dự án đầu tư Nhà máy gia công kính tiết kiệm năng lượng tại KCN Yên Phong (Công ty CP Viglacera Đáp Cầu); dự kiến hoàn thành và đưa nhà máy vào vận hành trong Quý IV/2019;

- Dự án đầu tư kính cán siêu trắng công suất 650 tấn/ngày tại KCN Yên Phong-Bắc Ninh (Tổng Công ty Viglacera): Tiếp tục thực hiện khảo sát, đánh giá kỹ lưỡng về thị trường, các yếu tố đầu vào, công nghệ - thiết bị và các điều kiện liên quan, đảm bảo tính khả thi để triển khai tại thời điểm thích hợp;

- Dự án KHCN Dây chuyền BTK 200 ngàn m³/năm (Tổng Công ty triển khai tại Công ty CP Bê tông khí Viglacera): Đưa dự án vào hoạt động đạt mục tiêu của dự án trong Quý II/2019;

- Dự án Xí nghiệp khai thác chế biến nguyên liệu (Công ty CP Viglacera Thanh Trì): Hoàn thành xây dựng và đưa nhà máy vào khai thác, cung cấp đủ nguồn nguyên liệu đạt chất lượng cao cho các đơn vị sản xuất sứ vệ sinh cuối quý IV/2019.

*** Nghiên cứu, chuẩn bị đầu tư và đầu tư các dự án mới:**

- Đầu tư 01 nhà máy sản xuất sứ vệ sinh cao cấp công suất 750.000 SP/năm tại khu vực miền Bắc (dự kiến tại KCN Phú Hà - Phú Thọ), giao cho Công ty CP Sứ Việt Trì Viglacera làm chủ đầu tư;

- Đầu tư 01 nhà máy sản xuất bồn tắm và phụ kiện sứ vệ sinh, gạch giả gỗ giao cho Công ty CP Bao bì và Má phanh Viglacera làm chủ đầu tư;

- Đầu tư 01 nhà máy sản xuất tấm trần thạch cao giai đoạn 1 công suất 15 triệu m²/năm bằng hình thức góp vốn thành lập Công ty cổ phần mới với tỷ lệ vốn góp của Tổng Công ty Viglacera - CTCP là 30%.

- Đầu tư mở rộng nhà máy granite Mỹ Đức (Vũng Tàu), tăng công suất thêm khoảng 6 triệu m²/năm, để sản xuất các sản phẩm granite kích thước lớn, cao cấp (Công ty CP Viglacera Tiên Sơn);

- Đầu tư 02 nhà máy sản xuất Panel và gạch bê tông khí tại khu vực miền Nam và miền Trung theo hình thức đầu tư mới hoặc mua lại các nhà máy hiện có;

- Dự án đầu tư máy móc thiết bị nâng công suất, chất lượng, đa dạng hóa sản phẩm tại Công ty Sen vôi Viglacera.

- Định hướng và giao Ban Thương mại, các Ban chuyên quản cùng với các đơn vị kinh doanh, đơn vị sản xuất đầu tư cho công tác thiết kế, nghiên cứu phát triển mẫu mã, khuôn mẫu, chất lượng để phát triển các bộ sản phẩm đồng bộ từ kính-sứ-sen vôi-bồn tắm-gạch ốp lát, các phụ kiện đi kèm nhằm phát huy tối đa năng lực sản xuất của các Nhà máy, gia tăng giá trị và tiện ích sử dụng

theo nhu cầu thị trường.

b- Lĩnh vực bất động sản:

*** Khu công nghiệp:**

- Tổ chức triển khai đầu tư 02 KCN mới là KCN Yên Mỹ - Hưng Yên với diện tích 280 ha (Công ty CP Phát triển Khu công nghiệp Yên Mỹ Hưng Yên), KCN Yên Phong II-C - Bắc Ninh với diện tích 221 ha (Tổng Công ty Viglacera);

- Triển khai các thủ tục chuẩn bị đầu tư KCN Đồng Văn IV mở rộng, KCN Thuận Thành - Bắc Ninh (Tổng Công ty Viglacera);

- Tiếp tục đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật/dịch vụ tại các dự án KCN đang triển khai là Đồng Văn IV - Hà Nam, Yên Phong mở rộng - Bắc Ninh, Tiên Hải - Thái Bình, Hải Yên và Đông Mai - Quảng Ninh, Phú Hà - Phú Thọ, Phong Điền - Huế (Tổng Công ty Viglacera).

*** Khu đô thị và nhà ở:**

- Các dự án chuyển tiếp tại Khu đô thị Đặng Xá (Hà Nội) của Tổng Công ty;

- Các dự án nhà ở xã hội tại Hà Nội: Nhà ở xã hội tại Kim Chung - Đông Anh (1.588 căn) (Hợp tác đầu tư với Tổng công ty Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội) và chuẩn bị đầu tư Dự án Nhà ở xã hội Tiên Dương - Đông Anh (39ha) (Hợp tác đầu tư với Công ty CP Đầu tư và phát triển hạ tầng Hoàng Thành);

- Các dự án nhà ở công nhân và nhà ở thương mại tại Yên Phong - Bắc Ninh gồm Nhà ở công nhân (9,8ha), Nhà ở thương mại (9,6ha), các dự án chuyển tiếp tại KĐT Yên Phong - Bắc Ninh (51ha); Các dự án nhà ở cho CBCNV tại các KCN Đồng Văn - Hà Nam, Phú Hà - Phú Thọ, Hải Yên và Đông Mai - Quảng Ninh ... (Tổng Công ty Viglacera);

- Nhà ở xã hội, nhà ở công nhân khu vực miền Nam phục vụ nhu cầu về nhà ở cho CBCNV của các nhà máy: Kính nổi, Kính Low-e, Sứ Bình Dương, Sứ Mỹ Xuân, ốp lát Mỹ Đức và N/m kính siêu trắng Phú Mỹ (Tổng Công ty Viglacera);

- Dự án Khu sinh thái Vân Hải giai đoạn 1 (35ha) (Công ty CP Viglacera Vân Hải): Hoàn thiện khu biệt thự nghỉ dưỡng trong năm 2019, khu khách sạn trong năm 2020; Đồng thời, thực hiện chuẩn bị đầu tư giai đoạn 2 (40ha) và mở rộng dự án khu du lịch (121ha);

- Dự án chuyển đổi mục đích sử dụng đất hiện có sang thực hiện đầu tư khu nhà ở tại Nhà máy Kính Đáp Cầu (phường Vũ Ninh, TP Bắc Ninh) trên khu đất diện tích 12,5ha (Công ty CP Viglacera Đáp Cầu).

c- Đầu tư tại nước ngoài:

Tiếp tục triển khai các dự án đầu tư của Tổng Công ty theo tiến độ trong các lĩnh vực vật liệu, và đầu tư hạ tầng khu công nghiệp:

+ Dự án đầu tư gạch ốp lát - sứ vệ sinh: Triển khai các bước đầu tư, cải tạo 02 nhà máy hiện có; dự kiến vận hành khai thác 02 nhà máy đạt công suất thiết kế 154.000 sản phẩm sứ vệ sinh/năm và 3 triệu m² gạch ốp lát/năm trong 6 tháng cuối năm 2019;

+ Tổ chức triển khai thực hiện đầu tư hạ tầng KCN trong Đặc khu kinh tế Mariel tại Cuba. Trong năm 2019, dự kiến đầu tư đồng bộ khoảng 50ha hạ tầng kỹ thuật để phục vụ công tác kinh doanh.

5. Xác định rõ mục tiêu xuất khẩu là mục tiêu chính quan trọng để phát triển lĩnh vực SXKD vật liệu xây dựng của Tổng công ty; Xây dựng kế hoạch và các biện pháp tổ chức triển khai đảm bảo hoàn thành kế hoạch xuất khẩu năm 2019 và các năm tiếp theo.

2.2. Các giải pháp thực hiện

a- Công tác tái cơ cấu

1. Thực hiện lộ trình tái cơ cấu vốn tại các đơn vị bám sát theo kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông năm 2019 thông qua.

2. Tiếp tục triển khai lộ trình thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty xuống 0% theo quy định tại Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời, xây dựng và

ban hành các quy chế quản trị nội bộ mới phù hợp với quy định hiện hành về việc thay đổi tỷ lệ sở hữu vốn nhà nước sau khi thực hiện thoái vốn nhà nước thành công

3. Thực hiện chuyển đăng ký niêm yết cổ phiếu (VGC) từ Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) sang Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE) từ ngày 29/05/2019

b- Công tác điều hành

1. Xây dựng và triển khai nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019 đảm bảo đạt các mục tiêu kế hoạch đặt ra; Tập trung các nguồn lực về công tác thiết kế mẫu mới, kiểm soát chất lượng, mở rộng thị trường xuất khẩu;

2. Chuẩn bị các điều kiện và thực hiện công tác đầu tư chiều sâu đảm bảo sớm phát huy hiệu quả sau đầu tư, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và giá trị gia tăng của sản phẩm. Chỉ đạo và đôn đốc thực hiện nghiêm túc công tác An toàn lao động, PCCN, VSCN tại tất cả các đơn vị.

3. Rà soát, phê duyệt bổ sung hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật, đơn giá tiền lương, các quy chế khoán quản, tinh giản bộ máy lao động gián tiếp để tăng năng suất lao động, tiết giảm chi phí trong giá thành sản phẩm; nâng cao năng suất lao động thông qua các giải pháp ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, cơ giới hóa và tự động hóa.

4. Tập trung triển khai kế hoạch đầu tư phát triển với các dự án trọng điểm năm 2019. Trong đó, củng cố, kiện toàn bộ máy, nhân lực của Ban quản lý các dự án đầu tư xây dựng của TCT.

5. Tăng cường trách nhiệm và vai trò của các cấp kiểm soát tại các đơn vị và Tổng công ty. Thực hiện việc quản lý, kiểm soát chặt chẽ vật tư đầu vào, việc thực hiện các định mức kinh tế kỹ thuật trong hoạt động sản xuất.

c- Công tác phát triển thị trường

1. Phát triển các chương trình thương mại năm 2019: Đẩy mạnh các chương trình truyền thông, tập trung quảng bá hình ảnh thương hiệu, tập trung nghiên cứu phát triển các mẫu mã sản phẩm mới có giá trị cao, đáp ứng nhu cầu của thị trường. Xây dựng chiến lược kinh doanh phù hợp đối với từng lĩnh vực sản phẩm vật liệu;

2. Đẩy mạnh công tác xuất khẩu: Tập trung đầu tư các nguồn lực tương xứng cho công tác xuất khẩu và thành lập Quỹ xuất khẩu. Khảo sát đánh giá lại các thị trường và tìm kiếm các đối tác xuất khẩu mới, tập trung mở thị trường xuất khẩu tại các nước tham gia hiệp định thương mại chung; đồng thời hợp tác với đối tác cung cấp khuôn mẫu, bài phối liệu, trợ giúp công nghệ... cho các đơn vị sản xuất để đáp ứng yêu cầu của thị trường xuất khẩu.

d- Công tác nghiên cứu phát triển

1. Triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học theo kế hoạch; Hợp tác với các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước phát triển công nghệ mới, sản phẩm mới; triển khai các chuyên đề tư vấn các dự án đầu tư sản xuất vật liệu xây dựng.

Ứng dụng kết quả nghiên cứu của Dự án KH-CN, cùng với tư vấn của nhà thầu HESS (CHLB Đức) sử dụng phối liệu từ tro bay sản xuất gạch bê tông khí để đầu tư các nhà máy mới hoặc xem xét đánh giá việc mua lại các nhà máy từ các doanh nghiệp khi xuất hiện cơ hội, có mức giá hợp lý và các điều kiện thuận lợi.

2. Thành lập phòng thí nghiệm tại từng đơn vị, trong các lĩnh vực Kính, sứ, gạch ốp lát, gạch ngói ĐSN. Xây dựng quy trình, phương pháp kiểm tra, đánh giá chất lượng nguyên liệu, chất lượng sản phẩm theo quy chế kiểm soát chất lượng của Tổng công ty;

e- Công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực

1. Tiếp tục triển khai Kế hoạch phát triển nguồn nhân lực của Tổng công ty giai đoạn đến năm 2020, đặc biệt xem xét tuyển dụng chuyên gia nước ngoài trong các lĩnh vực, đáp ứng nhu cầu nhân lực chất lượng cao cho các dự án/nhà máy đã và đang thực hiện đầu tư;

2. Tuyển sinh và đào tạo theo kế hoạch đã lập, đảm bảo các chương trình đào tạo chuyên ngành SX VLXD theo tiêu chuẩn kỹ năng nghề Quốc tế đã được xây dựng và ban hành, phù hợp với sự phát triển công nghệ tại các đơn vị trong TCT.

Năm 2018, tuy có những khó khăn và biến động bất lợi, với những định hướng và giải pháp điều hành trong SXKD, đầu tư phát triển; Tổng công ty Viglacera - CTCP tiếp tục duy trì sự ổn định toàn diện trong các hoạt động, đặc biệt hoàn thành mục tiêu hiệu quả, đảm bảo lợi ích cho các cổ đông đã cam kết. Năm 2019, Tổng công ty Viglacera – CTCP sẽ tiếp tục triển khai mạnh mẽ công tác tái cơ cấu, thực hiện thoái vốn Nhà nước theo Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ; Trong lĩnh vực vật liệu, Tổng công ty sẽ tập trung đầu tư các sản phẩm chất lượng cao, sản phẩm xanh, thân thiện với môi trường; Trong lĩnh vực Bất động sản, sẽ tập trung phân khúc nhà ở xã hội, nhà ở công nhân theo chủ trương của Chính phủ và hạ tầng các KCN, Bất động sản nghỉ dưỡng để tối ưu hóa hiệu quả SXKD, phát triển Tổng công ty Viglacera-CTCP ổn định, bền vững.

Xin trân trọng cảm ơn!

**T/M BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG GIÁM ĐỐC TCT**

Nguyễn Anh Tuấn